

Số: 29/2020/QĐST-HNGĐ

*Liên Chiểu, ngày 25 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lphí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lphí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 442/2020/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Kim L**- sinh năm 1979 - Địa chỉ: Khối Nam Ô2, tổ 47 phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Đạt C**, sinh năm 1976 - Địa chỉ: Khối Nam Ô2, tổ 47 phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim L và ông Nguyễn Đạt C xây dựng gia đình, đăng ký kết hôn vào ngày 10/10/2005 tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng (Số đăng ký kết hôn 129, quyển số 01/2005), hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống không hợp. Nay bà Phạm Thị Kim L khởi kiện xin ly hôn thì bà Nguyễn Đạt C đồng ý thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị Kim L và ông Nguyễn Đạt C xác nhận có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận việc nuôi con chung như sau:

Giao bà Phạm Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đạt H - sinh ngày 22/3/2007 đến khi đủ 18 tuổi, ông Nguyễn Đạt C không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung của các bên đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Kim L và ông Nguyễn Đạt C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Phạm Thị Kim L và bà Nguyễn Đạt C xác nhận không nợ chung, không ai nợ chung Bà Phạm Thị Kim L và bà Nguyễn Đạt C.

[5] Về án phí HNGĐ-ST: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Phạm Thị Kim L tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo biên lai thu số 0004090 ngày 10/12/2019. Bà Phạm Thị Kim L đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí dư.

Xét thấy: Bà Phạm Thị Kim L và ông Nguyễn Đạt C quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm về mọi vấn đề trong cuộc sống. Việc ông bà thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, Tòa án công nhận sự thỏa thuận trên của ông bà.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Kim L** - sinh năm 1979 - Địa chỉ: Khối Nam Ô2, tổ 47 phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Đạt C**, sinh năm 1976 - Địa chỉ: Khối Nam Ô2, tổ 47 phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim L và bà Nguyễn Đạt C thuận tình ly hôn.

1.2. Về quan hệ con chung: Bà Phạm Thị Kim L và bà Nguyễn Đạt C xác nhận có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận việc nuôi con chung như sau:

Giao bà Phạm Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đạt H - sinh ngày 22/3/2007 đến khi đủ 18 tuổi, ông Nguyễn Đạt C không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung của các bên đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

1.3. Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Kim L và ông Nguyễn Đạt C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Bà Phạm Thị Kim L và bà Nguyễn Đạt C xác nhận không nợ chung, không ai nợ chung Bà Phạm Thị Kim L và bà Nguyễn Đạt C

**2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Phạm Thị Kim L tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo biên lai thu số 0004090 ngày 10/12/2019. Bà Phạm Thị Kim L đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí dư.**

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- UBND Hòa Hiệp Nam;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Xuân Hương**